

HĐTL VN30 – HẠN CHẾ GIỮ VỊ THẾ QUA ĐÊM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 5/11/2018



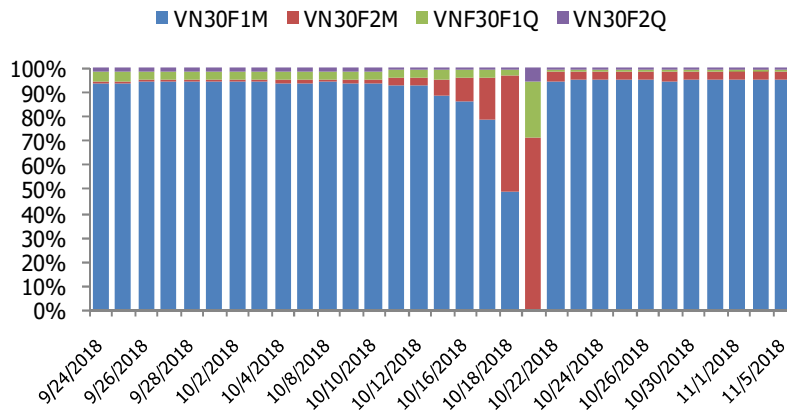
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	10	899	7.28
VN30F1812	20/12/2018	45	897.2	14.15
VN30F1903	21/03/2019	136	899.9	24.79
VN30F1906	20/06/2019	227	900.9	37.32

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá tích cực. Mặc dù phần lớn thời gian chìm trong sắc đỏ nhưng lực cầu gia tăng về cuối phiên đã giúp thị trường hồi phục. Việc thị trường hồi phục trong phiên chiều nay có sự đóng góp đáng kể từ nhóm ngân hàng như BID, MBB, VCB, VPB, TCB, TPB và đầu khí như PVD, PVS, PVB... Nhóm VN30 có diễn biến tích cực hơn so với phiên sáng khi có tới 15 mã tăng và chỉ còn 9 mã đứng dưới mệnh giá. Trong đó, các mã lớn như VNM, GAS cũng thu hẹp đà giảm so với phiên sáng. Ngoài ra, một số mã lớn cũng đã lấy lại thăng bằng như VIC, CTG, HPG, hoặc khởi sắc như SAB, MSN, ROS, VJC, PLX. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index tăng nhẹ 0,67 điểm (+0,07%) lên 925,53 điểm, trong khi Hnx-Index và Upcom-Index cũng thu hẹp đà giảm. Thanh khoản đã trở lại mức thấp, giá trị khớp lệnh chỉ đạt 2.430 tỷ đồng so với mức 3.890 tỷ đồng của phiên cuối tuần trước. Việc thanh khoản ở mức thấp như trong phiên hôm nay có thể là dấu hiệu tích cực vì thị trường có thể vẫn nằm trong quá trình test cung. Giao dịch khối ngoại cũng là điểm sáng khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 75 tỷ đồng trong phiên hôm nay.
- Sự co hẹp của thanh khoản cơ sở cho thấy VN30-Index vẫn đang thiếu vắng động lực tăng trưởng bền vững. Phiên tới, chiến lược duy trì vị thế trading trong phiên sẽ tiếp tục mang lại nhiều lợi thế cho giới đầu tư khi thanh khoản thị trường cơ sở chưa ủng hộ cho kịch bản tăng trưởng mạnh của VN30-Index. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giảm co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 890-895 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 910-915 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index đảo chiều khá ấn tượng trong phiên đầu tuần, tuy nhiên khối lượng giao dịch trở lại mức thấp cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 900-895-890 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 905-910-915 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 900 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 910-912 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 898 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua được vùng kháng cự 915 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 905-908 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 918 điểm.

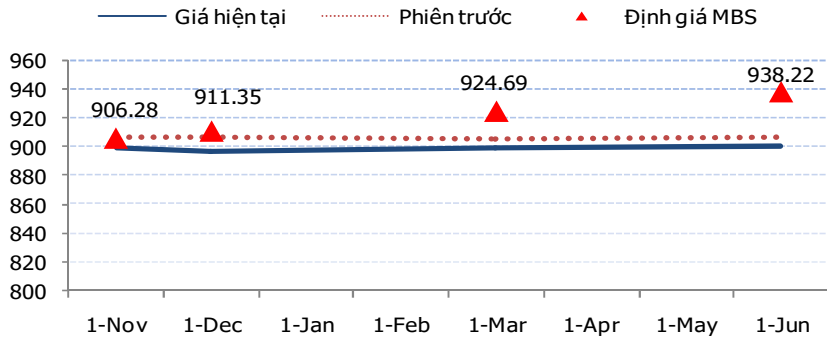
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 885 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

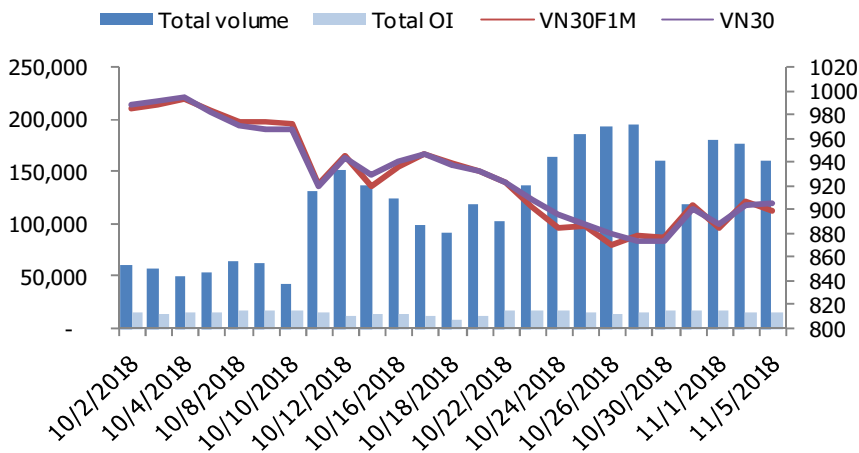
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	899	-0.83	158,585	- 9.50	15244	1.24
VN30F1812	897.2	-1.07	680	- 13.49	635	-4.08
VN30F1903	899.9	-0.68	32	- 52.94	117	-0.85
VN30F1906	900.9	-0.63	70	- 45.31	86	-9.47
Tổng			159,367	- 9.56	16,082	0.94

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Phiên đầu tuần các hợp đồng quay đầu giảm nhẹ từ 5,7-9,7 điểm cho thấy thái độ thận trọng của thị trường đối với đà phục hồi hiện tại của cơ sở. Đóng cửa, hợp đồng VN30F1811 giảm 7,5 điểm về 899 điểm, thấp hơn 5,83 điểm so với cơ sở. Hợp đồng VN30F1812 giảm 1,07% xuống 897,2 điểm, basis hiện đạt -7,63 điểm. Hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 0,68% và 0,63% lùi về 899,9 và 900,9 điểm, theo đó basis của hợp đồng này là -4,93 và -3,93 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường giảm 9,5% so với phiên trước đạt 159.367 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 11 đạt 158.585 hợp đồng, giảm 9,5%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 14.266,23 tỷ đồng, giảm gần 10%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 906,28 điểm (cao hơn 7,28 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 911,35 điểm (+14,15 điểm), VN30F1903 là 924,69 điểm (+24,79 điểm) và VN30F1906 là 938,22 điểm (+37,32 điểm).

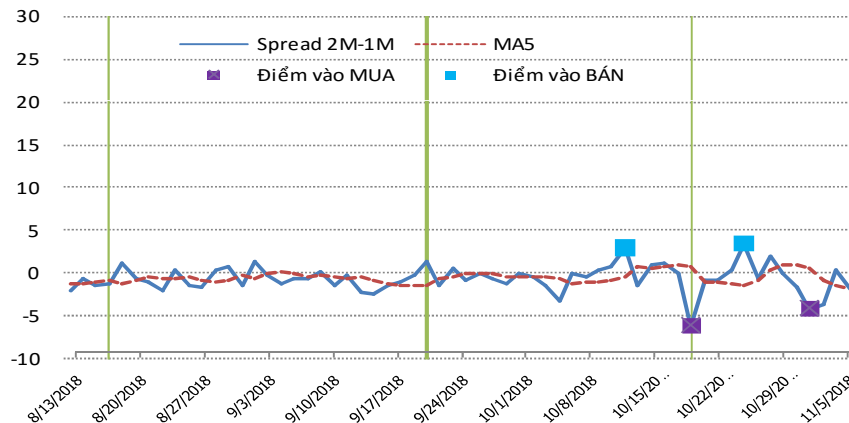
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



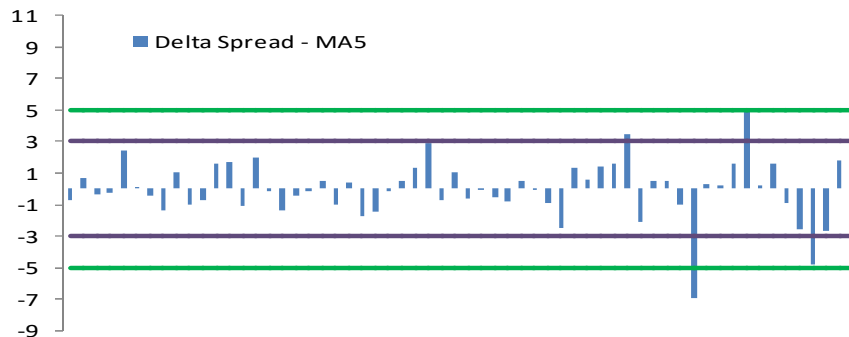
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	0.4	-2.2	-1.74	-0.06
VN30F1Q - VN30F1M	0.9	-0.4	1.3	-0.44	1.34
VN30F1Q - VN30F2M	2.7	-0.8	3.5	1.3	1.4
VN30F2Q - VN30F1M	1.9	0.1	1.8	-1.34	3.24
VN30F2Q - VN30F2M	3.7	-0.3	4	0.4	3.3
VN30F2Q - VN30F1Q	1	0.5	0.5	-0.9	1.9

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



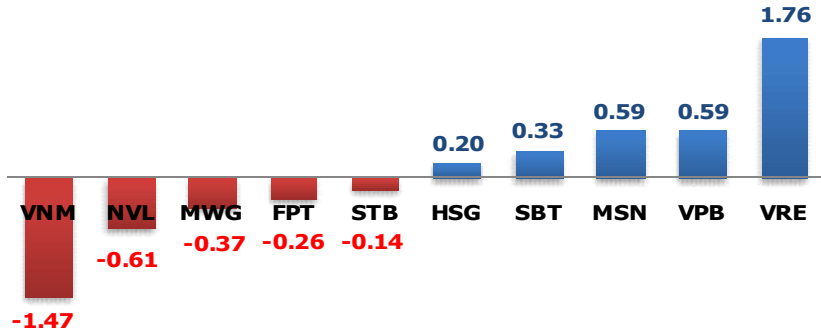
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch liền trước, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ -1,8 điểm đến 3,7 điểm. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng diễn biến đồng pha và bám sát nhau. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1811 đang ở mức -1,8 điểm, giảm 2,2 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 đạt mức 2,7 điểm tăng 3,5 điểm so với phiên liền trước; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1903 tăng nhẹ 0,5 điểm lên mức 1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

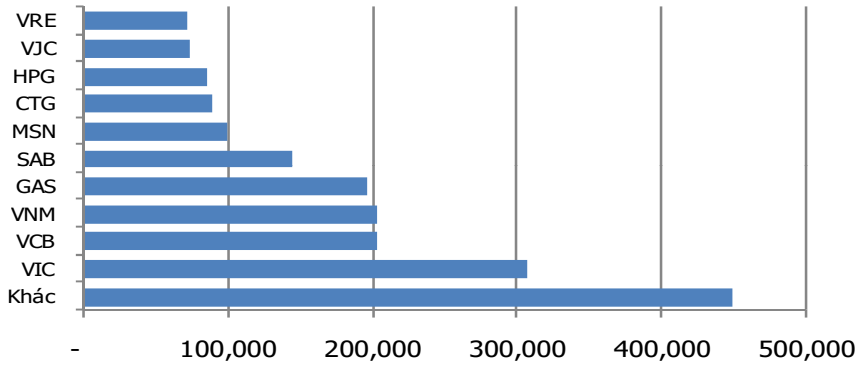
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



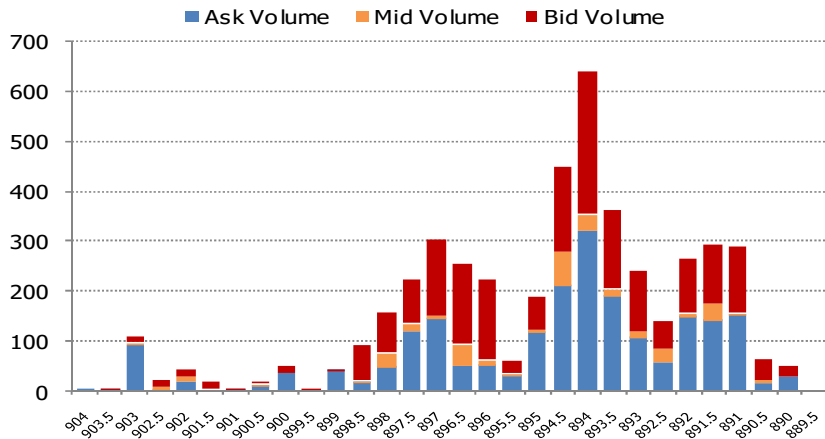
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Bất chấp phiên tăng khá mạnh cuối tuần trước, tâm lý nhà đầu tư bước vào phiên giao dịch đầu tuần mới không mấy tích cực khi chịu tác động từ thị trường trong khu vực giảm khá mạnh khiến sắc đỏ trở lại ngay khi mở cửa phiên giao dịch. Ngay từ đầu phiên, áp lực bán đã đẩy nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn giảm mạnh, các chỉ số thị trường vì vậy cũng lùi khá sâu xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy nhiên, thị trường trong phiên chiều diễn ra tích cực hơn. Chỉ số Vn-Index đảo chiều tăng điểm khi lực cầu bắt đáy dần xuất hiện. Việc thị trường hồi phục trong phiên chiều nay có sự đóng góp đáng kể từ nhóm ngân hàng như BID, MBB, VCB, VPB, TCB, TPB và dầu khí như PVD, PVS, PVB... Nhóm VN30 có diễn biến tích cực hơn so với phiên sáng khi có tới 15 mã tăng và chỉ còn 9 mã đứng dưới mệnh giá. Trong đó, các mã lớn như VNM, GAS cũng thu hẹp đà giảm so với phiên sáng. Ngoài ra, một số mã lớn cũng đã lấy lại thăng bằng như VIC, CTG, HPG, hoặc khởi sắc như SAB, MSN, ROS, VJC, PLX.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,40 điểm (+0,15%) lên 904,83 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/9 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 33,82 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.156 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 75 tỷ đồng trong phiên hôm nay. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều hơn 100 tỷ đồng thông qua phương thức thỏa thuận. Ngoài ra, các mã được mua ròng nhiều như MSN (56,14 tỷ), GMD (19,63 tỷ), SSI (18,45 tỷ), VCB (18,15 tỷ), PVS (4,06 tỷ). Trong khi đó, VFG dẫn đầu danh sách bán ròng của khối ngoại với 80,32 tỷ đồng. VNM và VIC bị bán ròng lần lượt 45,65 tỷ đồng và 30,82 tỷ đồng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	925.53	0.07	16.07	- 5.97
Dow Jones	25,461.70	0.76	17.02	2.23
S&P 500	2,738.31	0.56	18.81	1.85
Nikkei 225	21,898.99	- 1.55	15.60	- 3.80
Shanghai	2,665.43	- 0.41	12.37	- 19.40
DAX	11,494.96	- 0.21	13.99	- 10.66
Vàng	1,232.30	- 0.11	-	- 5.47
Dầu WTI	62.96	- 0.22	-	3.97

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 05/11/2018			
[UK] PMI Dịch vụ T.10	53.9	53.4	52.2
Thứ Ba - 06/11/2018			
[EU] PMI Dịch vụ T.10			
[EU] Tăng trưởng PPI T.9			
Thứ Tư - 07/11/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[US] Tăng trưởng Tín dụng tiêu dùng T.9			
[TQ] Cán cân thương mại T.10			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến sự phục hồi của cổ phiếu Mỹ với sự dẫn dắt của dòng cổ phiếu tài chính và năng lượng. Chính trị và các chính sách NHTW tiếp tục là những tiêu điểm cho thị trường toàn cầu trong tuần giao dịch bận rộn này. Cuộc bầu cử quốc hội giữa nhiệm Kỳ tại Mỹ sẽ diễn ra vào thứ Ba này, được xem như một cuộc trưng cầu dân ý về chính sách của tổng thống Donald Trump. Các nhà đầu tư cũng đang cảnh giác với bất kỳ tiến triển nào trong vấn đề thương mại khi cuối tuần trước cố vấn kinh tế của Nhà Trắng Larry Kudlow đã hạ thấp tiềm năng sớm đạt được một thoả thuận thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Tiếp nối sau đó là kỳ họp chính sách của Cục dự trữ liên bang diễn ra vào thứ Năm tuần này, với nhiều khả năng các quan chức Fed sẽ giữ nguyên lãi suất nhưng đưa ra những gợi ý cho lộ trình tăng lãi suất của năm 2019.
- Trước đó, chỉ số Stoxx Europe 600 rơi vào sắc đỏ sau trong một phiên giao dịch tương đối mỏng. Bảng Anh mạnh lên sau khi có nhiều dấu hiệu cho thấy chính phủ nước này đạt được thêm tiến triển trong đàm phán thoả thuận Brexit. Tiền tệ và cổ phiếu các thị trường mới nổi giảm điểm, sau khi sắc đỏ bao phủ phần lớn các thị trường châu Á.
- Dầu thô tiếp tục giảm giá ngày thứ 6 liên tiếp hiện đang được giao dịch ở mức 66,9 USD/thùng. Giá vàng thay đổi không đáng kể, dao động quanh mức 1.133 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VRE tăng 1.050 đồng lên 30.700 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái hồi phục của chỉ số VN30. Tuy nhiên, đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA10, MA20, MA50, MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VRE là 28.000-29.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 32.000-33.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	56,800	0.89	2.34%	2.06	0.03	10.17	1.87
CII	Construction & Materials	0.80	24,650	2.07	5.34%	18.17	0.15	74.19	1.22
CTD	Construction & Materials	1.15	151,200	-0.20	1.20%	8.46	-0.02	7.48	1.46
CTG	Banks	1.55	23,500	0.00	1.73%	49.43	0.00	11.38	1.26
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.48	83,000	-0.95	0.48%	5.41	-0.04	20.56	3.70
DPM	Chemicals	0.52	18,800	0.00	2.73%	13.32	0.00	12.60	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.46	42,550	-0.82	1.90%	11.29	-0.26	8.00	2.20
GAS	Oil & Gas Producers	1.73	102,300	-0.39	2.60%	46.60	-0.06	15.80	4.61
GMD	Industrial Transportation	1.23	27,600	0.36	1.82%	37.40	0.04	4.37	1.44
HPG	General Industrials	9.00	40,000	0.00	1.27%	88.84	0.00	9.23	2.18
HSG	Industrial Metals & Mining	0.38	8,700	5.97	5.84%	31.55	0.20	4.68	0.64
KDC	Food Producers	0.56	25,750	-0.19	2.79%	0.87	-0.01	#N/A N/A	0.88
MBB	Banks	4.59	21,850	0.23	1.86%	66.90	0.10	9.24	1.50
MSN	Financial Services	7.88	85,200	0.83	3.02%	45.19	0.59	15.73	5.09
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.13	111,400	-0.98	2.19%	32.39	-0.37	12.89	4.41
NVL	Real Estate Investment & Services	3.92	69,900	-1.69	2.30%	8.93	-0.61	29.52	3.66
PLX	Oil & Gas Producers	1.25	61,000	1.50	3.89%	30.98	0.17	18.57	3.61
PNJ	General Retailers	2.40	98,500	0.00	2.50%	27.17	0.00	18.15	4.72
REE	Industrial Engineering	0.96	32,000	0.00	1.27%	6.11	0.00	6.31	1.13
ROS	Construction & Materials	0.98	38,950	0.26	7.00%	60.69	0.02	30.12	3.83
SAB	Beverages	3.79	223,000	0.45	2.25%	9.36	0.15	32.31	8.59
SBT	Food Producers	1.13	21,500	3.37	4.37%	81.36	0.33	20.66	1.76
SSI	Financial Services	1.53	28,900	0.35	2.83%	52.58	0.05	9.97	1.53
STB	Banks	3.74	12,350	-0.40	1.64%	37.04	-0.14	16.60	0.94
VCB	Banks	3.59	56,500	0.53	1.62%	48.86	0.17	16.81	3.31
VIC	Real Estate Investment & Services	10.40	96,000	0.00	1.47%	63.52	0.00	70.26	5.57
VJC	Travel & Leisure	6.49	135,600	0.07	1.04%	81.68	0.04	14.33	6.93
VNM	Food Producers	9.43	116,500	-1.69	2.79%	97.54	-1.47	23.31	7.97
VPB	Banks	6.90	21,200	0.95	3.16%	44.35	0.59	7.52	1.73
VRE	General Retailers	5.68	30,700	3.54	5.46%	48.28	1.76	47.54	2.74

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn